

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 169/2019/HSST

Ngày: 29-11-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Hợp; Ông Trần Sỹ Trinh

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
ông Nông Quang Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 179/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang A**; Tên gọi khác: không; SN: 1989; Tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú cũng như chỗ ở: Ấp TB, xã TL, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Quang B, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1971; Bị cáo có vợ là bà Võ Thị D, sinh năm 1991 và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: Năm 2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, đến tháng 12 năm 2016 chấp hành xong. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 10 tháng 8 năm 2019 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: **Anh Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1993; Cư trú: Khu phố 1, phường TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

Chị Nguyễn Kiều E, sinh năm: 2000; Cư trú: Ấp 9, xã TL, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân là người thường xuyên sử dụng ma túy và có nhu cầu sử dụng ma túy loại tổng hợp (dạng đá) nên Nguyễn Quang A nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09 tháng 8 năm 2019, A đang ở phòng số 7 nhà nghỉ “Vũ Yên” thuộc khu phố 1, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài cùng với bạn gái Nguyễn Kiều E, sinh năm: 2000, nơi cư trú: Ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú thì A nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Lúc này A ra khỏi phòng và dùng điện thoại gọi điện cho người đàn ông tên F (không rõ lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì F đồng ý bán với hình thức mua bán là A sẽ chuyển tiền bằng mã thẻ điện thoại Viettel sau đó F sẽ chuyển ma túy cho A theo xe khách. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày A nhận được điện thoại của nhà xe (không rõ biển số, hãng xe) kêu ra trước bến xe Trường Hải thuộc khu phố TT, phường TX nhận hàng từ Thành phố Hồ Chí Minh gửi. Sau đó A đón xe taxi đến điểm hẹn và nhận được 01 hộp giấy từ nhà xe, bên trong có 01 bọc nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá, A lấy bọc ma túy đá bỏ vào túi quần rồi lên xe taxi về lại phòng nghỉ. Đến khoảng 03 giờ 00 ngày 10 tháng 8 năm 2019 khi thấy E đang ngủ thì A lấy bọc ma túy đá trích ra một ít để sử dụng, số còn lại A cất giấu vào ví cá nhân của E để trên giường ngủ. Đến 04 giờ cùng ngày Công an phường TT cùng với Công an thành phố Đồng Xoài tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 7 nhà nghỉ “Vũ Yên” phát hiện A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 190/2019/GĐ-MT ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,5148 gam. Đây là chất ma túy thuộc danh mục IIC, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng vụ án: 01 bì thư mẫu vật hoàn lại sau giám định số 190/2019/GĐ-MT ngày 10 tháng 8 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước được niêm phong, đóng dấu giáp lai; 01 ví màu đen vàng kích thước khoảng (22x14)cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình, 01 ống hút và 01 nõ thủy tinh; 01 cân tiểu ly màu trắng; 02 kéo kim loại dài khoảng 16cm; 01 ống hút nhựa màu xanh hàn kín 01 đầu dài khoảng 7,5cm; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng.

Tại bản cáo trạng số: 178/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quang A mức án từ 15-18 tháng tù.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quang A khai nhận tồn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 178/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2019 của viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Kiều E và người làm chứng là anh Nguyễn Hữu Đ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử kết luận : Do bản thân là người thường xuyên sử dụng ma túy nên vào ngày 09 tháng 8 năm 2019 bị cáo Nguyễn Quang A có hành vi mua ma túy của người đàn ông tên F không rõ lai lịch ở thành phố Hồ Chí A với số tiền 300.000 đồng và cất giữ nhằm mục đích để sử dụng. Đến ngày 10 tháng 8 năm 2019 bị bắt quả tang tại phòng số 7 nhà nghỉ Vũ Yên thuộc khu phố 1, phường TT, thành phố Đồng Xoài, thu giữ tổng trọng lượng 0,5148 gam loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, do bị nghiện, cần ma túy để sử dụng mà bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, cần xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức

khỏe của bản thân và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên F là người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh nên HĐXX không đặt vấn đề để xử lý trong vụ án này.

Đối với chị Nguyễn Kiều E là người ở chung phòng số 7 nhà nghỉ Vũ yển với bị cáo, quá trình điều tra xác định chị E không biết việc bị cáo liên lạc mua ma túy sau đó mang về phòng sử dụng và cất giấu trong ví da cá nhân của chị E. Qua kiểm tra, chị E dương tính với chất ma túy nên Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/CP của Chính phủ. Nên HĐXX không đặt vấn đề để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Hữu Đ là người quản lý nhà nghỉ Vũ Yển nhưng không biết việc bị cáo mua ma túy và thuê phòng do anh Đ quản lý cất giấu để sử dụng nên HĐXX không đặt vấn đề để xử lý.

[7] Vật chứng vụ án:

[7.1] 01 bì thư mẫu vật hoàn lại sau giám định số 190/2019/GĐ-MT ngày 10 tháng 8 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước được niêm phong, đóng dấu giáp lai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly màu trắng; 02 kéo kim loại dài khoảng 16cm; 01 ống hút nhựa màu xanh hàn kín 01 đầu dài khoảng 7,5cm là ma túy và phương tiện mà bị cáo dùng để sử dụng ma túy được thu giữ của bị cáo, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc trực tiếp mua ma túy của đối tượng tên F, nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7.3] Đối với 01 ví màu đen vàng kích thước khoảng (22x14) cm là tài sản cá nhân của chị E mà bị cáo dùng để cất giấu ma túy nhưng chị E không biết, nên cần trả lại tài sản này cho chị E.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang A** (tên gọi khác: *không*) phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38;50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang A **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì thư mẫu vật hoàn lại sau giám định số 190/2019/GĐ-MT ngày 10 tháng 8 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước được niêm phong, đóng dấu giáp lai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly màu trắng; 02 kéo kim loại dài khoảng 16cm; 01 ống hút nhựa màu xanh hàn kín 01 đầu dài khoảng 7,5cm.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng.

Tuyên trả lại cho chị Nguyễn Kiều E 01 ví màu đen vàng kích thước khoảng (22x14) cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001745; Quyển số 0035; Ký hiệu D47/2017 ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quang A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- Sở Tư pháp Tỉnh Bình Phước
- Phòng PV 06- Công an tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đồng Xoài
- Nhà tạm giữ CA thành phố Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Văn Phú Vinh